

Hermann Hesse

## Iris - Huệ tím

Bản dịch của Thái Kim Lan



*H. Hesse sinh ngày 2.7.1887 tại Calw/Wuerttemberg. Sau khi theo học nhiều năm ở trường Cổ ngữ ở Goepingen ông tham gia khóa giảng về thần học tin lành vào năm 1891 ở tu viện MAULBRONN và muốn trở thành nhà thần học. Nhưng đến năm 1892 ông rời bỏ tu viện và làm nhiều nghề khác nhau. Trong lúc hành nghề bán sách và sưu tầm Cổ thư ông đã tìm kiếm rất nhiều tài liệu căn bản cho công cuộc sáng tác văn chương của ông. Từ năm 1912, ông dừng lại Thụy Sĩ. năm 1919, cư ngụ thực thụ ở MONTAGOLA cạnh hồ LUGAN và mất năm 1962.*

*Tác phẩm của ông: Peter Camenzind (1904), Steppenwolf (1927), NarziB und Goldmund (1930, nhà xuất bản Fisher 450), Shiddharta (1922), Das Glasperlenspiel (1943, nhà xuất bản Fischer 842). Năm 1946, Hesse được giải thưởng Nobel về văn học và giải thưởng Goethe của Thành phố Frankfurt. Năm 1955, Ông được hội các nhà sách tại Đức trao tặng giải thưởng hòa bình.*

*Iris là một trong những truyện cổ tích viết theo lối mới của H.Hesse, xuất bản lần đầu tiên năm 1946 tại Thụy Sĩ trong tập truyện cổ tích mang tên "Maerchen".*

Trong mùa xuân của thời thơ ấu Anselm thường thơ thẩn chạy khắp khu vườn xanh lá cây. Cậu bé yêu đặc biệt một loài hoa trong các hoa của mẹ : Hoa Huệ Kiếm (1). Cậu thường áp má mình vào những chiếc lá dài màu xanh của hoa, tần mẩn ấn những ngón tay vào đầu ngọn lá nhọn, hoặc vừa ngửi, vừa hít nụ hoa lớn đẹp huyền diệu kia và nhìn lâu, rất lâu, vào tận trong đóa hoa. - đó vươn lên từ cái nền hoa màu xanh tím nhạt những ngón tay màu vàng xếp thành hàng dài, giữa những búp măng vàng ấy hun hút một ngõ sáng đi sâu vào đài hoa, và sâu hơn nữa vào tận trong cái bí nhiệm xa xôi có màu xanh da trời của nụ hoa ấy. Cậu bé yêu say mê nụ hoa, thường trở mắt nhìn rất lâu vào trong hoa để thấy những thành phần màu vàng thanh tao ấy khi thì giống như một hàng rào bằng vàng ở vườn thượng uyển, khi thì giống như một lối đi thông thường có hai hàng cây mơ mộng đẹp đẽ viền quanh - những hàng cây huyền ảo không bị gió lay động và ở giữa chúng, có con đường đầy bí ẩn sáng sủa và được viền đắp bằng những đường gân mờ nhạt mềm mại và linh động chạy dài vào trong nội tâm của hoa. Vòm hoa tỏa rộng một cách dị kỳ, lùi vào bên trong, con đường giữa hai hàng cây bằng vàng mát hút vô tận trong yết hầu không tưởng tượng ra được của hoa, trên con đường ấy những vòm tím nhạt uốn mình xuống một cách đế vương và chiếu những bóng đen mỏng manh kỳ ảo trên một sự màu nhiệm yên lặng và đợi chờ . Anselm biết đây là miệng hoa, biết là tim và ý nghĩ của hoa cư ngụ sau những điểm vàng lộng lẫy trong chôn yết hầu xanh thắm ấy, biết là hơi thở và những giấc mơ của hoa thoát ra và đi vào trên con đường vân xinh xắn, sáng sủa và trong suốt ấy.

Bên cạnh đóa hoa lớn còn có những búp hoa nhỏ hơn còn chưa hé nở, đứng trên những cuống hoa mỏng nước chắc cứng trong một cái đài nhỏ có da

màu xanh nâu, từ đó búp hoa non nót chỗi lên yên lặng và kín đáo nhưng đầy sức lực, được bọc kín trong màu xanh sáng và màu tím nhạt, ở đằng đầu đã lộ ra màu tím thâm trẻ măng được cuốn tròn chắc nịch và dịu dàng với một chút mũi nhọn xinh xắn của hoa. Ngay cả trên những lá búp non quấn chặt này cũng đủ có những đường gân và trăm ngàn đường nét nhìn để ngắm rồi.

Mỗi buổi sáng khi cậu bé trở lại vườn từ căn nhà, từ giấc ngủ, từ cơn mơ, từ những thế giới xa lạ ở trong cơn mơ ngủ, khu vườn vẫn đứng đó không mất, luôn luôn mới y nguyên và chờ đợi cậu. Rồi ở nơi mà hôm qua cái mũi búp hoa cứng nhọn màu xanh lơ cuốn tròn trong vỏ xanh còn đứng bất động, nơi đó bây giờ đã lững lờ một cánh non mỏng và xanh như khí trời, như một cái lưỡi và như một cái môi, đang sờ soạn tìm kiếm hình dáng và nét cong mà cánh hoa đã mơ ước từ lâu, và ở nơi tận cùng nhất, nơi mà nụ hoa còn đang âm thầm tranh đấu để thoát ra khỏi bức màn lá xanh quấn quanh mình, nơi đây người ta đã thấy lờ mờ những cánh mỏng thanh tao màu vàng, con đường đầy gân sáng rõ và vực thẳm linh hồn xa xăm đầy hương thơm của nụ hoa rồi. Có lẽ vào trưa, có lẽ xế chiều, hoa hé nở, căng tấm màn lụa xanh trên khu rừng mơ mộng bằng vàng và những giấc mơ đầu tiên, những ý nghĩ và lời ca xuất hiện thăm lặng từ hồ thẳm đầy ảo thuật kia để bắt đầu hút thở khí trời.

Rồi có một ngày, và ngày hôm ấy đầy cả hoa hình chuông màu xanh đứng chụm nhau trong cỏ. Rồi lại có một ngày, và ngày hôm ấy bỗng nhiên âm vang tiếng lạ và hương thơm mới ở trong vườn, trên đám cỏ đượm thắm mặt trời phát phơ những đóa trà mi mềm mại và đỏ thắm. Rồi lại có một ngày, và ngày hôm ấy không còn đóa hoa Huệ nào ở trong vườn nữa. Chúng đã ra đi, không còn con đường nhỏ viền vàng nào nữa dẫn dắt một cách dịu dàng vào những bí mật thơm ngát. Những ngọn lá cứng ngắt đứng trơ xa lạ và lạnh

lùng. Nhưng may sao đầu đó ở các bụi cây bắt đầu chín mọng và từng đàn bướm bướm mới dập dìu đùa cợt trên những ngôi sao. Những con bướm nâu đỏ có lưng óng ánh xà cừ, những con bướm nắc nẻ nhọn nhíp ồn ào đập những cánh trong như thủy tinh.

Anselm nói chuyện với bướm, với những viên sỏi trong vườn, đánh bạn với bọ rầy và chim sáo. Những con chim kể cho cậu nghe chuyện loài chim, các cây dương xỉ chỉ cho cậu một cách kín đáo hạt giống nâu đã được góp lại ở dưới mái những ngọn lá khổng lồ, những mảnh chai xanh thủy tinh hứng lấy cho cậu tia sáng mặt trời và trở thành lâu đài, vườn thượng uyển và các kho tàng chói lọi. Khi hoa Huệ tàn rồi thì hoa Kapuziner (2) lại nở, khi đóa trà mi héo hắt thì những chùm dâu sặc sỡ đã đượm màu nâu. Tất cả đều đổi thay, tất cả luôn luôn ở đó, và luôn luôn lia xa, biến mất rồi khoảnh khắc lại trở

về. Ngay cả những ngày hãi hùng bất thường, khi ngọn gió lạnh lùng rít âm ỉ trong ngọn cây thông và đám lá úa đùa xào xạc một cách tái tê và tàn lụi khắp nơi trong khu vườn, những ngày ấy vẫn còn mang đến cho cậu một bài ca, một nhịp sống, một câu chuyện cho đến khi tất cả đều sụp xuống, tuyết rơi trước cửa sổ và khu rừng dừa mọc lên nơi cửa kính, khi các thiên thần bay cùng với tiếng chuông bạc suốt cả buổi chiều và hành lang cùng nền nhà thơm ngát mùi trái cây phơi khô. Không bao giờ tình bạn hữu và niềm tin cần lại phụt tắt ở trong thế giới tốt lành này, và khi có lần như một ngẫu nhiên

những chùm hoa tuyết lại xuất hiện sáng rỡ bên cạnh đám lá trường xuân đằng (Efeu) đen sì, khi những chú chim đầu tiên bay vút lên khoảng cao xanh mới mẻ, thì tuồng như mọi vật vẫn luôn luôn còn đó, đứng đó tự bao giờ. Cho đến một hôm, một búp non màu tím nhạt lấp ló từ những chồi ngọc

của hoa Huệ tím nhìn ra, không chờ không đợi mà vẫn luôn luôn đúng hẹn và đúng như đã ước mơ.

Tất cả đều đẹp đẽ và Anselm mừng đón tất cả đầy thân thiết, tin cẩn, nhưng giây phút lớn lao nhất của phép màu nhiệm và ân huệ mỗi năm đối với cậu bé vẫn là đóa Huệ kiếm đầu tiên. Chính ở trong đài hoa ấy một lần nào đó, trong giấc mơ trẻ thơ xa xưa nhất, lần đầu tiên trong đời cậu đã đọc được trong quyển sách của phép nhiệm màu - hương thơm và màu xanh rung rinh muôn vẻ của hoa đối với cậu đã là lời mời gọi và chìa khóa của Sáng Tạo. Và như thế hoa huệ tím cùng với cậu đã đi qua những năm dài trong trắng ngây thơ, cứ mỗi mùa hè mới, hoa không những mới nguyên mà lại càng tăng vẻ bí mật và dễ cảm hơn. Những hoa khác cũng có miệng, cũng gửi hương và ý tưởng cho gió

chuyên đi, cũng quyến rũ ong và bọ rầy vào trong phòng the nhỏ bé ngọt ngào của chúng. Nhưng đối với cậu bé, đóa huệ tím vẫn đáng yêu hơn và quan trọng hơn tất cả các thứ hoa khác nhiều. Với cậu, hoa là biểu tượng, là tấm gương cho tất cả những gì đáng được suy ngẫm, cho những gì tuyệt vời tuyệt tác. Khi cậu cúi nhìn vào đài hoa, theo dõi say sưa bằng ý tưởng, con đường nhỏ mơ mộng trong sáng kia và gặp gỡ lòng hoa còn u minh giữa những khóm cây màu vàng kỳ ảo, tâm hồn cậu đã nhìn chơi vào chốn "nhập môn", nơi mà mọi xuất hiện đều trở thành bí nhiệm và mọi sự "Thấy" đều trở nên linh cảm. Lắm đêm cậu bé đã mơ nhiều lần về cái đài hoa đó, mơ thấy đài hoa mở rộng vô cùng ở trước mình như đôi cánh cửa của thiên đường, mơ thấy mình cưỡi ngựa hay ngồi trên thiên nga bay vào trong đó và cả thế giới cũng theo cậu ta nhẹ nhàng phi, bay trượt như bị thu hút bằng ảo thuật vào trong yết hầu mỹ miều của hoa, vào sâu và chuỗi xuống dưới, ở đó mọi sự chờ đợi đều được đền đáp và mọi linh cảm đều trở thành chân lý. Mọi sự xuất hiện ở trên địa cầu là một biểu tượng và mỗi biểu tượng là một

cánh cửa mở ngõ cho linh hồn sẵn sàng đi vào nội tâm của thế giới, nơi mà tha nhân cùng với tôi vĩnh viễn là một. Mỗi người trong đời mình đều đã gặp gỡ đâu đây trên đường đi cánh cửa mở ngõ đó, mỗi người đã có một lúc nào đấy bắt chợp được ý nghĩ rằng tất cả những điều mắt thấy tai nghe đều là biểu tượng, sau biểu tượng này hiển hiện cõi tâm linh và đời sống vĩnh cửu. Nhưng ít người đã đi qua cánh cửa mở đó và chịu đánh đổi vẻ đẹp bên ngoài để lấy cái thực chất nội tâm còn lờ mờ trong tâm khảm.

Đối với cậu bé Anselm thì đóa hoa tím xanh lơ kia xuất hiện như một câu hỏi câm nín và thao thức mà tâm hồn cậu mơ hồ soạn trong nguồn suối trực giác một câu giải đáp thích ứng. Nhưng rồi nét muôn màu muôn vẻ đáng yêu của vạn vật lại lôi kéo cậu đi nơi khác, vào những cuộc titê hay đùa giỡn

với cỏ và đá sỏi, với cỏ dại bụi cây, với côn trùng và với tất cả tình bằng hữu của thế giới bé nhỏ của cậu, lắm khi cậu đắm mình ngắm nghía, quan sát chính bản thân mình, giao trọn tâm tư vào những điều khác lạ của thân thể, nhắm mắt nghe những cảm xúc kỳ lạ, những kích thích và tưởng tượng trong cổ

và mồm mỗi khi nuốt, hoặc khi hát hay thở, cảm thông được ngay cả con đường và lối vào, nơi mà linh hồn thông thường với linh hồn. Cậu quan sát một cách ngạc nhiên những hình màu đầy ý nghĩa thường xuất hiện trong bóng tối đỏ bầm khi cậu nhắm nghiền đôi mắt lại, những dấu vết và các vòng bán

nguyệt màu xanh lơ hoặc đỏ thẫm có những đường nét sáng trong chen vào giữa. Đôi khi Anselm lại cảm nhận với nỗi xúc động vừa vui vừa kinh hãi sự liên hệ muôn vẻ giữa thị giác và thính quan, giữa khứu giác và vị giác và cảm nghe trong một khoảnh khắc đẹp ngấn ngùi thanh âm, lời và các vần chữ

thân thuộc với nhau và đồng loại với màu đỏ và xanh, với cứng và mềm, hoặc cậu ta kinh ngạc khi ngửi một ngọn rau hay một rễ cây xanh được bóc ra, hương và vị sao mà gần gũi nhau lạ thường đến thế, lắm lúc chúng lại tan hòa vào nhau và trở thành duy nhất một cách kỳ diệu.

Tất cả mọi trẻ thơ đều cảm thấy như vậy dù cho cường độ nhạy cảm khác biệt nhau. - rất nhiều trẻ thơ, những lắng nghe, những khám phá đó thường biến mất đi như chẳng bao giờ hiện hữu, trước khi đứa trẻ có thể đọc được những vần chữ đầu tiên. Nơi những trẻ thơ khác về bí nhiệm của tuổi thơ vẫn còn

lẫn lẩn rất gần và chúng vẫn còn mang theo dư âm của nó cho đến lúc tóc nhuộm màu sương và trong những ngày muôn màng mệt mỏi của cuộc đời. Tất cả mọi trẻ thơ, bao lâu chúng còn ở trong sự bí mật của cuộc sống, đều bận tâm với một điều quan trọng duy nhất : với chính mình và với mọi tương quan đầy bí ẩn giữa con người mình và thế giới bao quanh. Kẻ đi tìm và nhà hiền triết thường quay về những mối bận tâm này sau những năm chín mùi suy tư, còn phần đông thì quên lãng và rời bỏ rất sớm thế giới nội tâm của điều trọng đại thật sự kia vĩnh viễn để suốt đời lang thang trong những sai lầm hỗn tạp đầy những lo âu, ước muốn và mục đích, trong đó không có cái gì hiện hữu trong nội tâm sâu kín của họ, trong đó không có cái gì có thể dẫn dắt họ tìm đến cõi lòng sâu xa nhất và trở lại quê nhà được.

Như thế những mùa hè và mùa thu trẻ dại của Anselm cứ đến dịu dàng và đi nhẹ nhàng, cứ thế luân lưu hoa tuyết chuông, hoa tím, hoa hoàng thập(3), hoa huệ, hoa hồng, hoa xanh thắm nở rồi tàn, rồi lại nở, vẫn đẹp đẽ và phong phú như tự bao giờ. Anselm sống với hoa, chim và hoa tâm sự với cậu, cây và suối lắng nghe cậu, và cậu thường đem những vần chữ tập viết đầu tiên, những âu lo bằng hữu đầu tiên giải tỏ với khu vườn, với mẹ, với những viên đá sặc sỡ ở bồn hoa.

Nhưng có một lần mùa xuân đến nhưng mùa xuân lại không rộn rã và đượm mùi như tất cả mùa xuân trước đây, chim sáo cũng hót véo von nhưng lời ca không phải là bài hát cũ, hoa huệ tím cũng nở nhưng không còn những giấc mơ, những hình dáng thần thoại, ẩn hiện vào ra trên con đường viền vàng của đài hoa nữa. Những trái dâu đỏ vẫn tươi cười núp sau đám lá xanh và bướm bướm vẫn bay rộn ràng lấp lánh trên những giàn hoa cao, nhưng tất cả không còn như trước nữa và cậu bé bận tâm với những chuyện khác, ngay với mẹ cậu ta cũng đã nhiều lần gây gổ rồi. Chính cậu cũng không hiểu duyên cớ tại sao có điều gì làm cậu đau đớn trong lòng, tại sao có một điều gì đấy luôn luôn quấy rầy cậu. Chỉ biết là thế giới đã đổi thay, tình bằng hữu từ trước đến nay đã rời rạc và để lại cậu trơ trọi một mình.

Và như thế một năm trôi qua, rồi một năm nữa, Anselm không còn là một chú bé con, những viên sỏi sặc sỡ ở bồn hoa trở nên buồn nản, những đóa hoa đã như thành cảm và những con bọ rầy bị cậu lấy kim khâu bỏ vào hộp đồ chơi : linh hồn cậu đang bước vào con đường vòng dài và chông gai. Những cô tri đã bị chà đạp và héo hắt đi rồi.

Chàng trẻ tuổi vội vã lăn xả vào đời, cuộc đời như mới bắt đầu từ đây. Đã qua rồi và chìm trong quên lãng là cái thế giới biểu tượng ngày xưa, những ước mơ mới mẻ và những con đường mới lạ quyến rũ cậu đi xa. Có chăng là một chút mẫn trí còn thoáng thoáng như một hương thơm trong tia nhìn xanh và

phát phơ trong mớ tóc mềm mại của chàng, nhưng chàng không thích điều đó nhất là khi được nhắc nhở đến. Chàng cắt tóc ngắn đi và sửa tia nhìn cho có vẻ bạo tợn và sành sỏi hơn lên. Chàng gây vũ bão trong những năm đầy chờ đợi và lo âu. Khi là một người học trò và bạn tốt, khi thì trơ trọi và rụt rè, khi thì vui đầu trong vở đến khuya, khi thì điên cuồng ồn ào trong những quán rượu. Chàng phải rời quê nhà và chỉ gặp lại quê cũ trong những lần



hiếm hoi về thăm nhà ngấn ngủi, về nhà với mẹ, chàng bây giờ là một chàng trai đã đổi thay, trưởng thành, ăn diện thanh lịch. Chàng thường mang theo bạn bè, mang theo sách vở, luôn luôn những thứ khác lạ và khi chàng đi qua khu vườn cũ, khu vườn thu lại bé nhỏ và bật tiếng trước tia nhìn lơ đãng của chàng. Không bao giờ nữa chàng nhìn thấy những câu chuyện ở những đường gân sặc sỡ của các viên sỏi và lá cây. Không bao giờ nữa chàng nhìn ra thượng đế và vĩnh cửu cư ngụ nơi vẻ bí mật của đóa hoa huệ tím.

Anselm đã là học trò và sinh viên, chàng trở về quê với mũ đỏ rồi mũ xanh, với một vành râu mép lơ thơ và rồi với một bộ râu. Chàng mang sách ngoại ngữ về và có lần một con chó và trong cặp da treo ở ngực chàng, khi thì đầy nắp những bài thơ mới viết, khi thì máy tờ giấy chép những danh ngôn xưa, khi thì những tranh họa và thư từ của những cô gái đẹp. Chàng trở về quê sau một thời gian sống ở ngoại quốc và lên đĩnh trên một chiếc tàu lớn ở biển cả. Chàng trở về và trở thành một học giả trẻ, mang mũ đen và bao tay màu sẫm, những người láng giềng cũ ngả mũ khi gặp chàng và gọi chàng "Ông Giáo Sư" dù chàng chưa phải là giáo sư. Chàng trở về và mặc áo tang, đi lặng lẽ nghiêm trang sau chiếc xe tang nơi mẹ già chàng yên ngủ trong chiếc quan tài kết hoa. Và từ đó chàng trở về càng hiếm hoi hơn.

Bấy giờ Anselm sống ở đô thị, dạy sinh viên và được xem là một học giả nổi tiếng. Chàng sống cũng giống mọi người trên thế gian, cũng đi, cũng dạo chơi, cũng ngồi, cũng đứng, trong y phục trang nhã, nghiêm nghị hay thân mật với đôi mắt nhanh nhẹn và đôi khi hơi mệt mỏi : Chàng đã là một nhân vật và một nhà nghiên cứu, đúng như chàng đã mong muốn. Lúc bấy giờ tình trạng của chàng tương tự như những năm cuối của thời trẻ thơ. Chàng bỗng thấy những năm trôi nhanh sau lưng mình và chàng vẫn đứng trơ trọi kỳ cục và không thỏa mãn ở thế gian, cái thế gian mà chàng đã luôn luôn mãi mê

theo đuổi. Chàng nhận thấy làm giáo sư cũng không phải là hạnh phúc thật sự, được dân chúng, sinh viên chào đón kính trọng cũng không phải là một hứng thú sung mãn. Tất cả điều đó đều tàn úa và biến thành cát bụi, hạnh phúc thì thấy xa vời ở trong tương lai và con đường đi đến đó xem ra nóng nực, bụi bặm và tầm thường.

Trong khoảng thời gian này, Anselm thường hay đến chơi nhà một người bạn có cô em thu hút chàng. Bây giờ chàng không chạy theo dễ dàng một khuôn mặt đẹp nữa, điều đó cũng đã đổi khác, chàng cảm thấy rằng hạnh phúc phải đến với chàng một cách đặc biệt hơn và không thể nằm ở sau mỗi cánh cửa được. Chàng rất thích cô em gái bạn và đôi khi chàng tưởng yêu nàng thật tình. Nhưng nàng là một cô gái đặc biệt, mỗi bước đi, mỗi lời nói của nàng đều được tô điểm một vẻ riêng và không phải luôn luôn dễ dàng để đến với nàng cũng như để bắt đúng nhịp với nàng. Anselm thường cãi vã với chính mình về cô bạn gái, mỗi chiều lúc chàng đi đi lại lại một mình trong căn nhà cô đơn và nghiền ngẫm nghe tiếng bước chân của mình vang trong phòng, lòng ngổn ngang những ý nghĩ - nàng lớn tuổi hơn chàng để làm vợ như chàng muốn. Nàng rất kỳ cục và chắc sẽ rất khó khăn nếu cùng một lúc sống với nàng đồng thời lại muốn theo đuổi tham vọng của mình bởi vì nàng không bao giờ muốn nghe nói đến chữ tham vọng. Nàng không khỏe mạnh lắm và không thể chịu đựng khách khứa, tiệc tùng. Nàng thích nhất sống với hoa, âm nhạc, với một quyển sách bên mình trong sự yên tĩnh cô đơn, trong sự chờ đợi xem ai có đến với nàng không và để mặc thế giới trôi xuôi. Đôi khi nàng rất mỏng manh và dễ cảm đến nỗi những gì xa lạ đều làm cho nàng đau đớn và dễ khóc. Rồi sau đó nàng lại rục rờ một cách trầm tĩnh và thanh thoát trong một thứ hạnh phúc riêng lẻ và những ai thấy điều đó đều cảm thấy rằng thật là khó để trao tặng cho người đàn bà đẹp hiếm có này một điều gì cũng như để có một ý nghĩa nào đó đối với nàng. Anselm thường tin

rằng nàng yêu chàng, đôi khi chàng thấy là tuồng như nàng chẳng yêu ai mà chỉ dịu dàng và thân mật với tất cả và không theo dõi một thứ gì ở thế gian ngoài sự được yên tĩnh. Còn chàng, thì lại muốn đòi hỏi ở đời sống một thứ khác nữa và nếu như chàng lấy vợ thì đời sống và tiếng rộn rã, sự hiếu khách phải có ở trong nhà mới được.

Một lần chàng nói với nàng : "Iris, Iris thân yêu, nếu thế giới được an bài khác đi, nếu không có gì khác ngoài thế giới đẹp đẽ và dịu dàng với hoa, tu tưởng và âm nhạc của em, thì tôi sẽ không ao ước gì hơn là được sống suốt đời bên em, nghe em kể chuyện và sống cùng em trong tư tưởng. Riêng tên của em thôi cũng đủ làm cho tôi dễ chịu, Iris là một tên tuyệt diệu, tôi không biết là tên đó nhắc nhở cho tôi một điều gì."

Iris đáp : "Anh biết là hoa huệ tím và vàng mang tên Iris chứ ?"

"Vâng, chàng kêu lên trong cảm giác lo sợ, tôi biết chứ và điều đó cũng đã đẹp rồi. Nhưng mỗi khi tôi nói tên em thì tuồng như tên em muốn nhắc cho tôi một điều, tôi không biết là điều gì, hình như nó gắn liền với kỷ niệm sâu xa và trọng đại đối với tôi, nhưng tôi không biết và không tìm ra được điều đó là gì."

Iris mỉm cười với chàng trai, trong lúc chàng ta đứng trơ ra đó và lấy tay chùi trán.

"Mỗi lần em đều cảm thấy như thế, nàng nói bằng giọng nhẹ như chim, khi em ngửi một bông hoa. Mỗi lần tim em đều cho rằng gắn liền với hương thơm kia đã luôn luôn có một kỷ vật để nhớ đến, một cái gì đẹp và quý báu tuyệt trần, kỷ vật đó trước đây là của em và bị đánh mất đi. Với âm nhạc và đôi

khi với thơ văn cũng thế, ở đó đột nhiên lóe sáng một vật gì trong chớp mắt, ví như người ta thấy lại được quê hương đã mất bỗng nhiên hiện ra trong thung lũng dưới chân mình và rồi giây phút đó biến mất đi và bị quên lãng.

Anselm thân mến ! Em tin rằng chúng ta hiện hữu ở trên quả đất này có ý nghĩa ấy cho sự hồi tưởng, tìm kiếm và lắng nghe những hình dáng màu sắc âm thanh đã mất, và quê hương thật sự của chúng ta chính là ở đằng sau đó".

"Em nói hay quá ! Anselm nói đơn và cảm thấy trong lồng ngực nhói lên một rung động gần như đau đớn, tuồng như có một cây kim chỉ nam dấu kín bật chỉ một cách nhất định vào mục tiêu xa xăm nào đó của chàng. Mục tiêu này hoàn toàn khác với mục tiêu mà chàng nhắm cho đời chàng và điều đó làm đau. Chàng tự hỏi mình có nên phung phí cả cuộc đời trong những giấc mộng với những chuyện thần thoại đẹp đẽ kia không.

Bẵng đi một dạo bỗng có một hôm Anselm trở về từ một cuộc viễn du cô đơn, thấy gian phòng trống trải chào đón mình một cách lạnh lẽo và ngọt ngào, chàng liền đi đến thăm bạn và nghĩ sẽ cầu nàng Iris xinh đẹp làm vợ. Chàng nói với nàng : "Iris ơi ! Tôi không muốn tiếp tục sống như thế này nữa. Em luôn là người bạn tốt với tôi, tôi phải nói với em tất cả. Tôi phải có vợ, nếu không thì cuộc sống sẽ trống rỗng và vô nghĩa và tôi có thể ao ước một người vợ nào khác hơn là em, đóa hoa yêu quý ? Em có bằng lòng không hở Iris ? Em sẽ có các thứ hoa nhiều như có thể tìm được trên thế gian, em sẽ có một khu vườn đẹp nhất thế gian. Em có muốn đến với tôi không ?"

Iris nhìn rất lâu và yên lặng vào mắt chàng, nàng không mỉm cười và không đỏ mặt, rồi trả lời bằng một giọng chắc chắn :

"Anselm à, em không ngạc nhiên về câu hỏi của anh, em yêu anh dù không bao giờ nghĩ là em sẽ trở thành vợ anh. Nhưng mà xem đây, người bạn của em, em sẽ có những đòi hỏi to lớn cho kẻ nào muốn lấy em làm vợ. Em sẽ có những đòi hỏi lớn hơn những người đàn bà khác. Anh đã muốn hiến dâng cho em nhiều hoa và có ý tốt với em. Nhưng em có thể sống không có hoa và không có âm nhạc, em có thể làm điều đó và nhịn nhiều thứ khác nếu cần

phải như thế. Chỉ có một điều em không thể và không muốn thiếu đi : đây là em không thể sống một ngày mà âm nhạc trong con tim của em không phải là điều chính yếu. Nếu em sống với một người chồng thì người đó phải là kẻ có âm nhạc trong nội tâm hòa hợp tốt đẹp và thanh thoát với tiết tấu âm thanh của em, và hơn nữa âm nhạc của người ấy phải là ước muốn duy nhất của đời chàng. Anh có thể làm được như vậy không hỏi bạn của em ? Có lẽ rồi anh sẽ không được nổi tiếng và có danh vọng nữa, nhà của anh sẽ yên tĩnh và các nếp nhăn ở trên trán anh mà em đã thấy từ bao năm qua phải được rửa trôi đi. Ô Anselm ơi ! Không được đâu. Hãy xem, con người anh vẫn như thế, vẫn là người cứ phải học cho đến khi những nếp nhăn ở trán cày sâu thêm, vẫn là người luôn luôn tạo ra những lo âu mới, còn em, và những gì tâm tư hiện hữu của em, những cái ấy anh có yêu thích đấy và thấy nó hay hay đấy, nhưng đối với anh và nhiều người khác thì chúng cũng chỉ là một trò chơi thanh nhã. Anh nghe em đây : tất cả những gì với anh bây giờ là trò chơi thì với em chính là cuộc sống và bây giờ phải là cuộc sống đối với anh, còn tất cả những gì anh đã đem cực nhọc và lo âu để làm nên thì đối với em cái ấy là trò chơi, và theo em chẳng đáng giá gì để sống cho chúng cả. Em sẽ không thay đổi nữa đâu, Anselm à, bởi vì em sống theo một quy luật nằm trong tim em. Nhưng anh có thể đổi khác không ? Và anh sẽ phải đổi khác đi, nếu muốn lấy em làm vợ."

Bị đánh trúng tâm lý, Anselm lẳng lặng trước ý muốn của nàng, ý muốn mà chàng đã cho là yếu ớt và đùa bỡn. Chàng ngậm cằm và bóp nát một bông hoa lily ở bàn trong bàn tay run rẩy của chàng. Bây giờ Iris dịu dàng lấy bông hoa ở bàn tay chàng ra, cử chỉ này như một lời trách móc nặng đâm thẳng vào tim chàng - nàng bỗng mỉm cười một cách rạng rỡ và đáng yêu, khi bất ngờ tìm ra trong bóng tối một giải đáp :

Nàng nói nhỏ nhẹ và hơi đỏ mặt lên: "Em có một ý kiến. Có lẽ anh sẽ thấy

nó kỳ cục và cho đó là một tách chướng, nhưng ý kiến này không phải là một tách chướng đâu. Anh muốn nghe chẵng? và anh có muốn chấp thuận nó để nó quyết định cho chúng ta chẵng?"

Anselm nhìn chăm chú cô bạn gái mà chẵng hiểu gì cả, lo âu hiện lên ở nét mặt xanh xao. Nàng cười mỉm của nàng buộc chàng tin cậy nàng và nói vâng. "Em muốn đưa cho anh một công việc", nàng vừa nói và bỗng trở nên nghiêm trang.

"Này, em hãy nói đi, đó là quyền của em." Anselm trả lời từng phục.

Nàng nói: "Đây là điều nghiêm trọng của em và là lời nói cuối cùng của em. Anh có muốn đón nhận nó như đến từ linh hồn của em và không mặc cả so đo, dù cho anh không hiểu ngay điều đó không?". Anselm hứa. Bây giờ nàng vừa nói vừa đứng dậy và đưa tay cho chàng.

"Nhiều lần anh đã nói với em là mỗi khi anh nói tên em anh đều cảm thấy nhớ đến một điều gì đã bị quên lãng nhưng đối với anh đã là rất trọng đại và thần thánh. Đó là một dấu hiệu, Anselm à, và điều đó đã thúc đẩy anh trong mọi năm đến với em, em cũng tin là anh đã đánh mất và quên đi một điều gì quan trọng và thần thánh trong linh hồn mình, điều đó cần phải được đánh thức lại, trước khi anh có thể tìm ra hạnh phúc và đạt tới định mệnh của anh: hãy đi và hãy nhìn cho đến khi tìm lại cho được trong ký ức anh điều đó, điều mà anh nhớ đến mỗi khi nói tên em. Ngày nào anh tìm ra được thì ngày ấy em sẽ là vợ anh, sẽ đi với anh đến nơi nào anh muốn và sẽ không có ước muốn nào nữa ngoài ước muốn của anh".

Chàng Anselm bối rối bàng hoàng muốn ngắt lời nàng và trách rằng lời yêu cầu đó là một tách chướng nhưng tia nhìn trong sáng của nàng nhắc nhở lời chàng đã hứa nên chàng phải ngậm yên. Với cặp mắt mới mẻ và chịu thua chàng nắm tay nàng đưa lên môi hôn và từ giã.

Trong đời chàng đã nhận nhiều bổng phạn và đã giải quyết chúng, nhưng

không bồn phận nào kỳ lạ, quan trọng mà lại nản chí như bồn phận này. Ngày ngày chàng đi lang thang và ngẫm nghĩ về nó đến mệt đừ, có những lúc chàng tuyệt vọng và giận dữ cho công việc này là một tính khùng của đàn bà và đã toan vứt đi không nghĩ đến nữa. Nhưng rồi trong thâm tâm chàng có điều gì ví như một chút đau bí ẩn mỏng manh, một nhắc nhở không lời rất dịu dàng phản đối lại ý nghĩ đó. Giọng nói nhỏ nhẹ này, giọng nói đi từ thâm tâm của chính chàng, đã đồng tình với Iris và cũng đòi hỏi như nàng vậy.

Duy công việc đó quả thật là khó khăn cho người đàn ông trí thức này. Chàng phải nhớ lại điều mà từ lâu chàng đã quên khuấy đi, chàng phải gỡ cho ra một sợi dây vàng duy nhất khỏi tấm lưới nhện của những năm dài đã chìm mất vào lãng quên, chàng phải với bắt bằng hai tay và phải đem lại cho người

yêu một thức gì mà thức đó không chi khác hơn là một tiếng chim kêu đã thoảng đi, một thoảng bay của cảm hứng hay u sầu khi nghe một bản nhạc, một thứ gì còn mỏng manh hơn, phôi pha hơn và vô hình hơn tư tưởng, hư vô hơn một giấc mộng ban đêm, và lãng đãng vô định còn hơn sương mù buổi sáng.

Lắm lúc, chàng đã toan vứt đi tất cả vì chán nản và cái kính, thôi không tìm kiếm nữa, thì tuồng như vô tình có cái gì thổi nhẹ vào chàng như một hơi thổi từ những khu vườn xa xôi, chàng thì thầm với mình tên Iris, 10 lần và nhiều lần hơn, nhỏ nhẹ và đùa cợt như khi người ta thử âm thanh trên một phím đàn căng dây Iris", chàng thì thầm, "Iris" và với một cơn đau nhẹ chàng cảm thấy trong thâm tâm có điều gì đang chuyển động, y như trong một căn nhà cũ bị bỏ hoang cánh cửa vô cơ bỗng mở ra và tấm song kêu kẽo kẹt. Chàng kiểm soát lại những hoài niệm mà chàng tưởng đã mang trong mình một cách thứ lớp. Chính trong lúc kiểm điểm này chàng đi đến những khám phá

kỳ lạ và kinh ngạc. Kho tàng kỷ niệm quả là vô cùng bé nhỏ hơn là chàng tưởng : ngoảnh lại thì thấy những năm tròn mất đi và đứng trơ trống rỗng như những trang giấy không có chữ viết. Chàng bắt gặp mình phải cố gắng lắm mới tưởng tượng lại rõ rệt hình ảnh của mẹ, chàng đã hoàn toàn quên không biết cô gái hồi chàng còn thơ sinh theo đuổi tán tỉnh say mê một năm tròn tên là gì. Chàng sực nhớ đến con chó ngày xưa chàng mua trong một phút bốc đồng hồi còn là sinh viên, chú ta đã sống với chàng một quãng thời gian lâu. Vậy

mà phải mất mấy ngày chàng mới nhớ lại được tên con chó.

Lòng đầy đau thương, chàng trai tội nghiệp nghiệm ra với bao nỗi buồn nản và lo âu chồng chất quãng đời sau lưng mình đã tiêu tan và trống rỗng biết bao, quãng đời đó không phụ thuộc vào chàng nữa mà xa lạ và không liên hệ gì đến chàng, tỉ như điều mà xưa kia ta đã thuộc nằm lòng nhưng bây giờ phải mệt nhọc ráp lại từng mảnh vụn vô vị. Chàng bắt đầu viết, chàng muốn quay về từng năm từng năm một viết lại những mảnh sống quan trọng của đời mình, để được nắm lại chúng chắc chắn trong tay. Nhưng ở đâu là những mảnh đời quan trọng nhất ? Lúc chàng trở thành giáo sư chẳng ? Lúc chàng có lần là ông tiến sĩ, là cậu học sinh, là chàng sinh viên chẳng, hay là có lần trong quãng thời gian đã bật tằm lúc cô gái này cô gái nọ đã làm chàng vừa lòng một thời gian chẳng ? Hỡi hỡi chàng ngược nhìn lên : đó là đời sống chẳng ? Và đời sống chỉ có thể thôi sao ? Chàng đập tay vào trán và cười dữ dội.

Trong lúc đó thời gian vẫn trôi qua, chưa bao giờ thời gian lại qua mau và tàn nhẫn đến thế. Một năm đã chầm dứt và chàng thấy mình vẫn đứng đúng một chỗ như trong giờ phút chàng già từ Iris. Tuy nhiên mỗi người ngoài chàng ra đều thấy và biết là chàng đã thay đổi rất nhiều. Chàng trở nên vừa già



vừa trẻ hơn. Đối với bạn bè chàng hầu như thành xa lạ, người ta thấy chàng lơ đãng, hay cáu và kỳ cục, lâu dần chàng được mệnh danh là một quái nhân, thật đáng tiếc cho chàng, nhưng cũng do chàng cứ ở vậy làm trai tân quá lâu mà ra thế đấy. Đã có lần chàng quên cả bổn phận của mình và học trò chàng đợi chàng vô ích cả buổi, lại có khi chàng léch thếch trên đường phố, lần theo những ngôi nhà và quét bụi của vệ thành bằng cái quần rách rưới lê thê. Nhiều người cho chàng đã bắt đầu uống rượu. Lần khác có lúc chàng bỗng ngưng lại chốc lát giữa một bài giảng trước học trò, lục lạo trong trí nhớ một điều gì, rồi mỉm cười một cách trẻ thơ và nhiệt thành - điều mà người ta không bao giờ thấy chàng làm, rồi tiếp tục giảng bằng một giọng ấm áp và cảm động đi thẳng vào tim của học trò.

Chàng không biết rằng từ lâu một ý nghĩa mới đã đến với chàng trong chuyến thám hiểm vô vọng theo sau những hương thơm và dấu vết đã bị thời mất của những năm tháng xa xưa. Rất lắm khi chàng nhận thấy rằng đằng sau những điều chàng gọi là kỷ niệm còn nằm những kỷ niệm khác nữa, ví như trên bức

tường đầy tranh vẽ đôi khi còn những bức tranh xưa hơn bị vẽ chồng lên, nằm ngái ngủ ẩn sau những bức vẽ cũ. Có khi chàng muốn soát ký ức để nhớ về một điều gì, ví dụ tên một thành phố, ở đó kẻ du khách là chàng đã dừng lại đôi ngày, hay là nhớ ngày sinh nhật của một người bạn, hay nhớ một điều gì đó và trong khi chàng đào bới và lục lọi một mảnh nhỏ của dĩ vãng như một đồng tro tàn, chàng bỗng sực nhớ một điều hoàn toàn khác hẳn. Một thoáng hơi thở bao trùm lấy chàng, nhu một làn gió tháng tư, hay như một ngày sương mù tháng chín, chàng ngửi thấy một hương thơm, nếm một mùi vị và cảm thấy những cảm giác dịu dàng âm u ở đâu đây, trên da, trong mắt, trong tim và dần dần điều đó trở nên rõ rệt với chàng : phải là vào một ngày nào đó xưa kia, trời xanh và ấm hay mát và xám, hay một ngày nào đó, và

tin hoa của ngày ấy đã được giữ lại trong tim chàng và vẫn còn treo lơ lửng như một kỷ niệm lơ mờ trong tâm tư. Chàng không thể tìm thấy lại được cái ngày mùa xuân hay ngày đông giá ấy trong quá khứ có thật của chàng, cái ngày mà chàng đã ngủ và đã cảm nhận một cách thật rõ rệt, chúng đã không có tên và không có số, có lẽ trong thời sinh viên, có lẽ lúc chàng còn nằm trong nôi,

nhưng thoáng hương xưa đã thoảng về và chàng cảm thấy trong lòng có điều gì sống động mà chàng không biết và không thể gọi tên hay xác định được. Lắm khi chàng có cảm tưởng rằng khả dĩ cũng xuyên qua cuộc đời hiện tại này những hoài niệm ấy có thể lui về chạm mặt với những quá khứ của cuộc hiện hữu trước đây, mặc dù chàng mỉm cười nghi ngờ về điều đó.

Có lắm điều Anselm đã tìm thấy được trên các cuộc lang thang vô định qua những ngõ thẳm của ký ức, lắm điều chàng đã tìm thấy làm cho chàng cảm động và xao xuyến, cũng có điều làm chàng kinh hoàng và lo sợ, nhưng có một điều chàng đã không tìm ra được, đấy là cái tên Iris có ý nghĩa gì đối với

chàng.

Thuở ấy trong cơn dày vò vì không thể tìm ra được điều đó, chàng trở về thăm lại quê cũ, thấy lại những khu rừng và các con đường, những cầu gỗ và hàng rào, chàng đứng trong khu vườn của thời thơ ấu cũ và cảm nghe sóng lòng rào rạt, quá khứ bao trùm chàng như giấc mộng. Buồn bã và yên lặng chàng rời chôn cũ trở về phố. Chàng cáo bệnh và đuổi khách không tiếp một ai.

Nhưng có một người tìm đến. Đó là người bạn mà chàng đã không gặp nữa từ ngày chàng xin cưới nàng Iris. Người ấy đến và thấy Anselm ngồi lếch thếch trong thảo am tẻ ngắt của chàng.

"Dậy đi !" Người bạn nói, "Iris muốn gặp anh đây !" Anselm nhồm bật dậy :

"Iris hả ! Chuyện gì xảy ra cho nàng vậy ? Đấy tôi biết mà, biết mà !"

Người bạn dục : "" , đi với tôi, Iris sắp chết, nàng bị bệnh từ lâu rồi".

Hai người đi đến Iris, nàng nằm trong giường tĩnh dưỡng, nhẹ và gầy như một đứa trẻ, và mỉm cười rạng rỡ qua đôi mắt mở lớn. Nàng đưa tay trẻ thơ trắng và mảnh cho Anselm nắm, bàn tay nằm trong tay chàng như một bông hoa, vẻ mặt nàng như đã biến sắc và nói :

"Anselm ơi ! Anh có giận em không ? Em đã đưa cho anh một sứ mệnh rất khó khăn, và em biết anh vẫn trung thành với nó. Hãy tiếp tục tìm kiếm và hãy đi con đường đó cho đến khi anh đến đích. Anh đã nghĩ là vì em mà đi con đường đó, nhưng anh đi chính cho anh đấy, anh có biết điều đó không ?"

"Anh linh cảm điều đó" Anselm nói, "và bây giờ thì anh biết rồi. Đó là một con đường dài, Iris à và anh đã toan trở gót từ lâu, nhưng anh không còn con đường lùi nữa. Anh không biết rồi anh sẽ ra sao."

Nàng nhìn thẳng vào đôi mắt buồn rầu của Anselm, mỉm cười trong sáng và an ủi, Anselm cúi xuống trên bàn tay mỏng manh và khóc rất lâu đến nỗi bàn tay nàng dẫm cả nước mắt của chàng.

"Anh sẽ phải ra sao, nàng nói bằng một giọng mơ hồ như một tia sáng kỷ niệm, anh có phải ra sao, điều đó anh phải tự hỏi mình. Trong đời anh, anh đã tìm kiếm nhiều rồi. Anh đã tìm kiếm danh vọng, hạnh phúc và tri thức và anh đã kiếm em, Iris nhỏ bé của anh. Tất cả điều đó chỉ là những hình ảnh đẹp và chúng lia bỏ anh như em phải lia bỏ anh bây giờ. Chính em cũng đã ở trong tâm trạng này. Luôn luôn em đã tìm kiếm và luôn luôn chúng là những hình ảnh đẹp đáng yêu và luôn luôn chúng lại rơi rụng và héo tàn. Bây giờ em không biết một hình ảnh nào nữa, em không tìm kiếm gì nữa, em đang trở về quê nhà và chỉ cần bước một bước nữa thôi là em ở trong Quê hương. Anselm ơi, anh cũng sẽ đi đến đó và sẽ không còn những vết nhăn trên trán".

Nàng xanh lướt đến nỗi Anselm kêu lên tuyệt vọng : "Iris ơi, hãy đợi một

chút đừng vội đi ngay. Hãy để lại cho anh một dấu gì để em khỏi mất đi hoàn toàn trong anh !"

Iris gật đầu, nàng đưa tay lấy trong cốc thủy tinh ở bàn bên và đưa cho Anselm một đóa hoa huệ xanh mới chớm nở.

"Anh hãy giữ lấy đóa hoa của em, hoa Iris, và đừng quên em, hãy tìm Iris và rồi anh sẽ đến với em được".

Anselm nức nở đón giữ đóa hoa trong đôi tay và từ giã trong nước mắt. Mấy hôm sau người bạn chàng bán tin, chàng lại đến và giúp bạn trang hoàng quan tài nàng bằng hoa và mang nàng về với đất.

Thế rồi cả cuộc đời sụp đổ sau lưng chàng, chàng tưởng không thể nào dệt tiếp được sợi dây vàng kia nữa. Chàng thôi tất cả, rời bỏ thành phố và sở làm và biệt tích trên thế gian. Đó đây người ta thỉnh thoảng thấy chàng có lần xuất hiện nơi quê cũ, đứng tựa người vào hàng rào khu vườn xưa, nhưng khi mọi người hỏi đến chàng và nhận lo lắng cho chàng thì chàng lại bỏ đi và biến mất.

Chỉ có hoa huệ tím là vẫn đáng yêu đối với chàng. Chàng thường cúi cong người trên đóa hoa, bất cứ ở đâu khi thấy hoa và khi chàng đưa mắt nhìn lâu vào đài hoa, thì tựa hồ như hương thơm và linh cảm về tất cả những gì quá khứ và vị lai đang bay lại gần với nhau từ cái nền hoa màu xanh nhạt ấy, cho đến khi chàng buồn rầu tiếp tục bỏ đi, bởi vì sự toại nguyện về điều chàng muốn biết đã không đến. Nhưng lúc đó chẳng khác gì chàng đang rình rập ở một cánh cửa hé mở nào đó nghe thấy sự bí nhiệm đáng yêu nhất mà chàng tìm kiếm đang hô hấp đằng sau cánh cửa nhưng khi chàng cho rằng bây giờ và bây giờ đây mọi sự phải hiện ra và thành tựu trong chàng thì cánh cửa đã đóng sập lại và ngọn gió trần gian lại trải lạnh trên nỗi cô đơn của chàng.

Trong giấc mơ chàng thấy mẹ nói chuyện với chàng, trong bao năm đằng

đăng chưa bao giờ chàng cảm thấy hình dáng và nét mặt mẹ bây giờ lại gần gũi và rõ rệt đến thế. Iris cũng hiện ra nói chuyện với chàng. Khi chàng tỉnh giấc, dư âm vẫn còn vọng lại làm cho suốt ngày hôm sau chàng bần thần suy ngẫm. Chàng không còn có một nơi cố định nào, đi lang thang xa lạ trên các miền quê, ngủ ở các nhà hoang, ngủ ở trong rừng, ăn bánh mì hay dâu dại, uống rượu hoặc sương đọng trên các bụi cây, chàng cũng không biết đến nữa. Đối với nhiều người chàng là một thằng điên, người khác thì cho chàng là

một tên ảo thuật, nhiều kẻ hãi sợ chàng, nhiều người chế nhạo chàng, có lắm người lại thương chàng. Chàng học những điều mà không bao giờ chàng có thể : sống chung với trẻ con và chia xẻ những trò chơi kỳ lạ của chúng, như nói chuyện với một cành cây gãy hay với một viên đá nhỏ. Đông và hè lướt qua bên chàng, và chàng thì cứ nhìn vào những đài hoa, vào suối với hồ.

Đôi khi chàng tự nói với mình : "Hình ảnh, tất cả chỉ là hình ảnh".

Nhưng tận trong thâm tâm chàng đã cảm nhận được một thực thể, thực thể này không phải là hình ảnh mà chàng theo dõi, và đôi khi cái thực thể trong lòng chàng biết lên tiếng nói, giọng nói đã là giọng nói của Iris và của mẹ là niềm an ủi và sự hy vọng.

Có những phép màu xảy đến cho chàng và không làm chàng ngạc nhiên. Và như thế thuở ấy chàng đội tuyết băng qua một hồ thẳm đông giá, nước đá mọc lên cứng bộ râu dài. Và trong tuyết trắng bỗng có một cây hoa Iris đứng đơn độc chon vót mảnh mai, cây đang đâm ra một chồi hoa đẹp lẻ loi, chàng cúi người xuống hoa và mỉm cười, bởi vì bấy giờ chàng đã nhận ra điều mà Iris đã luôn luôn nhắc nhở chàng. Chàng đã nhận ra giấc mộng trẻ thơ của chàng và thấy con đường màu xanh nhạt có những đường gân sáng dẫn vào trong sự bí nhiệm và trái tim của hoa ở giữa những chiếc đĩa bằng vàng, và chàng biết rằng đây đã là nơi mà chàng tìm kiếm, rằng ở đây đã là cái bản

thể thật sự chứ không còn là hình ảnh nữa.

Thế rồi những lời nhắn nhủ trôi lên vang vọng trong tim chàng, những giấc mơ đến dìu chàng đi và chàng bước vào một túp lều, trong đó có nhiều trẻ con, chúng đưa sữa cho chàng uống và chàng chơi đùa với chúng, chúng kể chàng nghe những câu chuyện và kể rằng, ở trong rừng nơi những người làm than đã xảy ra một phép lạ. Rằng ở đó người ta thấy cánh cửa các linh hồn mở ra, và cánh cửa này chỉ mở từng ngàn năm một mà thôi. Chàng lắng tai nghe và gật đầu biểu đồng tình với hình ảnh đáng yêu đó, chàng tiếp tục đi, một con chim hót trước mặt chàng trong bụi liểu, giọng hót ngọt ngào hiếm có như giọng nàng Iris đã quá cố. Chàng đi theo chim, con chim cứ tiếp tục bay và nhảy hót mãi mãi, qua ngọn suối, và đi sâu vào các khu rừng.

Khi con chim bắt tiếng và Anselm không nghe cũng không thấy chim đâu nữa thì chàng dừng lại và nhìn quanh mình, chàng thấy mình đang đứng trong một thung lũng sâu trong rừng, một lạch suối chảy nhỏ nhẹ dưới những tàng lá cây xanh rộng, ngoài ra toàn thể vạn vật đều yên lặng và đợi chờ. Nhưng trong lồng ngực của chàng tiếng chim vẫn tiếp tục hót bằng một giọng yêu thương và thúc dục chàng tiếp tục đi, cho đến khi chàng đến đứng trước một bức tường chông chắt những đá và phủ đầy rêu, ở giữa bức tường nứt ra một khe hở chật hẹp dẫn vào bên trong ngọn núi.

Một ông già đang ngồi trước cửa hang, đứng dậy khi thấy Anselm đi đến và la lên : "Hãy lui, người kia, hãy lui đi ! Đây là cánh cửa ma, chưa có kẻ nào trở lại khi đi vào trong".

Anselm ngẩng đầu nhìn vào trong miệng hang, chàng thấy ở đáy một con đường màu vàng đứng chen nhau, con đường mòn thoải xuống hướng về bên trong như vào trong đài một bông hoa khổng lồ.

Trong lồng ngực tiếng chim hót lạnh lốt và Anselm bước qua người gác cổng vào sâu trong miệng hang, đi qua dãy cột vàng vào tận trong cái bí

nhiệm màu xanh lơ của cốt lõi nội tâm.

Đây chính là Iris, chính là chàng đang thâm nhập vào trái tim Iris, và đây chính là đóa hoa huệ kiếm ở trong khu vườn của mẹ, chính trong đài hoa xanh tím của nó chàng đang bước vào lơ lửng như bay lượn và trong khi chàng yên lặng tiến đến khoảng u minh bằng vàng ấy thì đột nhiên tất cả những kỷ niệm, những tri thức đều hiển hiện một loạt trong chàng, chàng sờ thấy tay mình, bàn tay nhỏ và mềm, những tiếng nói yêu đương vang vọng gần gũi và tin cẩn trong tai chàng, và chúng vang vọng như thế đó, và những cột vàng óng ánh như thế ấy, y hệt như ngày xưa tất cả đã vang tiếng và chiếu sáng cho chàng trong những mùa xuân của thời thơ ấu.

Giấc mộng của chàng cũng đã quay về, giấc mộng chàng đã mơ hồi còn là chú bé con : mơ rằng chàng đang bước xuống đài hoa và sau lưng chàng toàn thể thế giới của các ảnh tượng đều cùng bước theo, chuỗi theo và chìm sâu vào trong sự bí nhiệm nằm sau tất cả các kinh hãi.

Nhẹ nhàng Anselm bắt đầu cất tiếng hát, và con đường chàng đi êm ái chìm dần vào chốn Quê hương (Heimat).

Hermann Hesse

Bản dịch của Thái Kim Lan

(1). Schxertlilie : hoa huệ màu tím, thân hình như một cái kiếm. Iris : tên hoa huệ kiếm - có thể dịch bóng là Huệ tím.

(2). Kapuziner : một loài thảo hoa có màu đỏ.

(3). Goldlack : một loài hoa chữ thập màu vàng - tạm dịch "Hoàng thập"

---

Nguồn: ChimViet

Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên  
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003

